

Số: TVHN-221/DBQG

Hà Nội, ngày 9 tháng 8 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

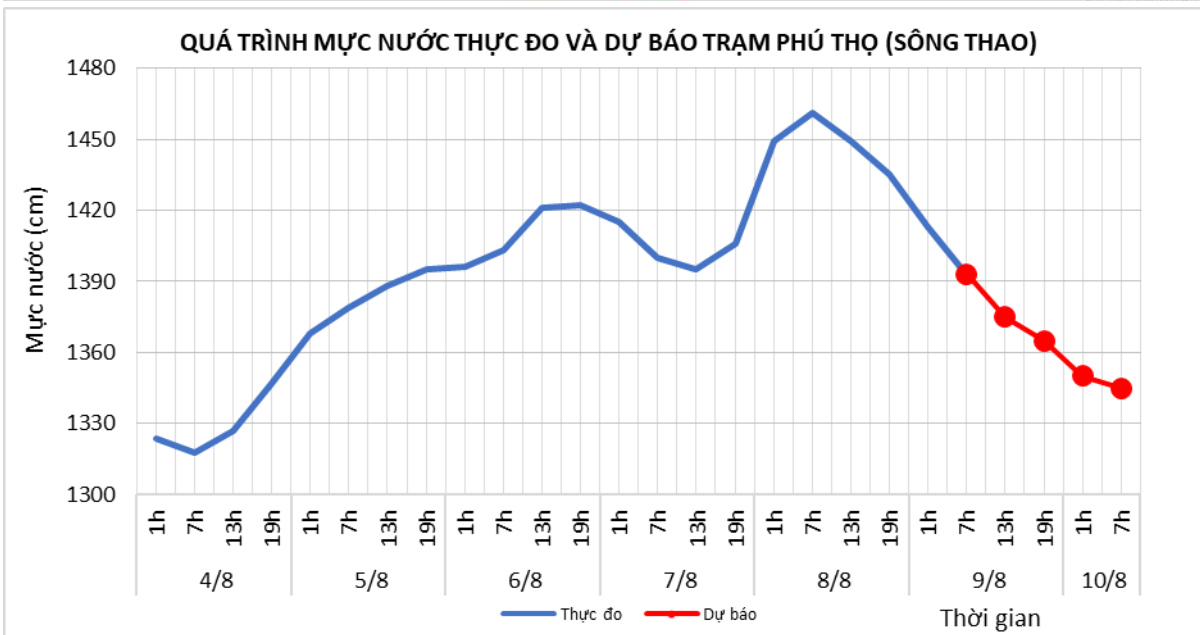
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang xuống.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ tiếp tục xuống.



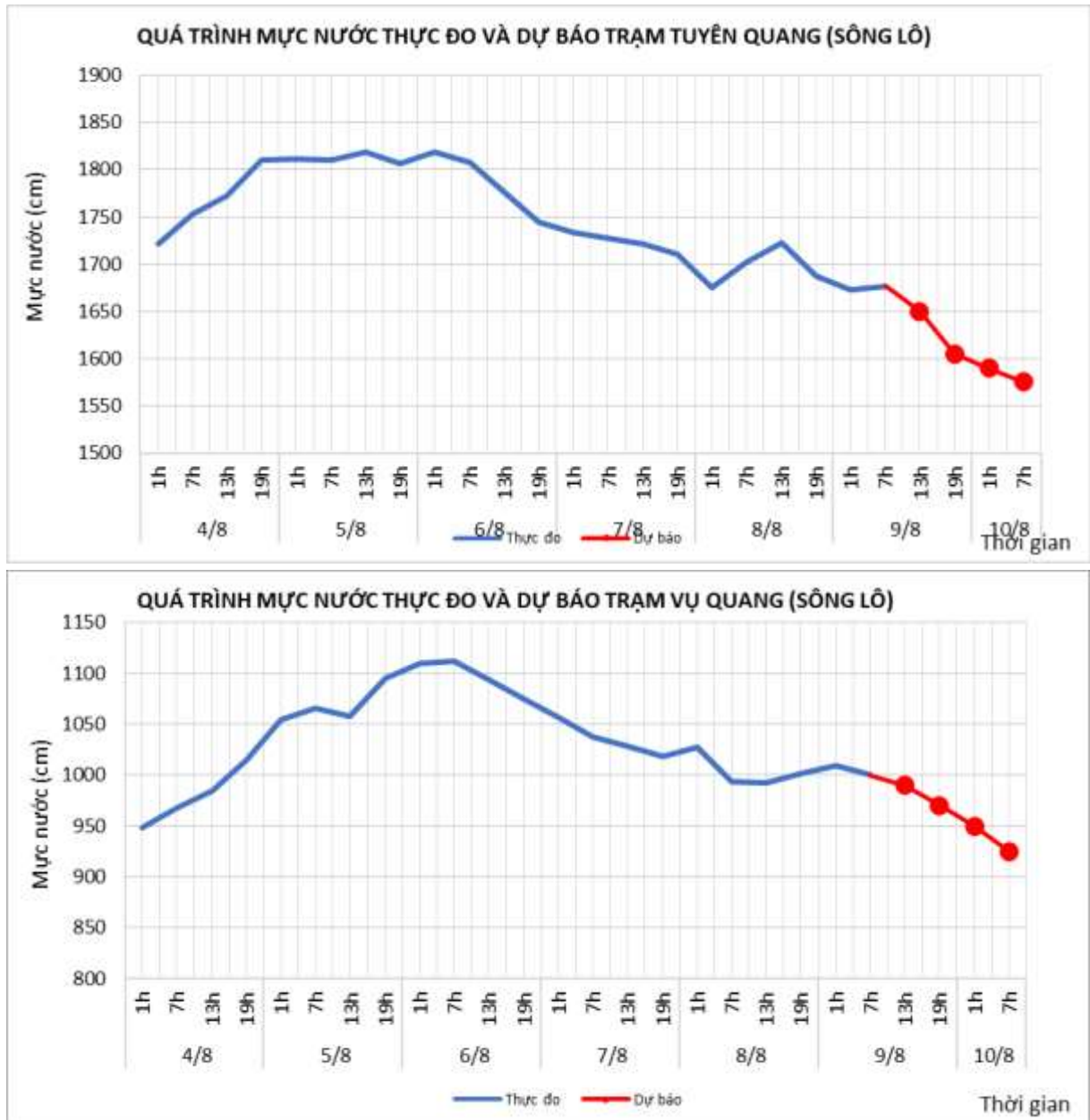
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang biến đổi theo xu thế giảm dần do hồ thủy điện Tuyên Quang đóng 01 cửa xả đáy vào lúc 08h ngày 09/08/2026.



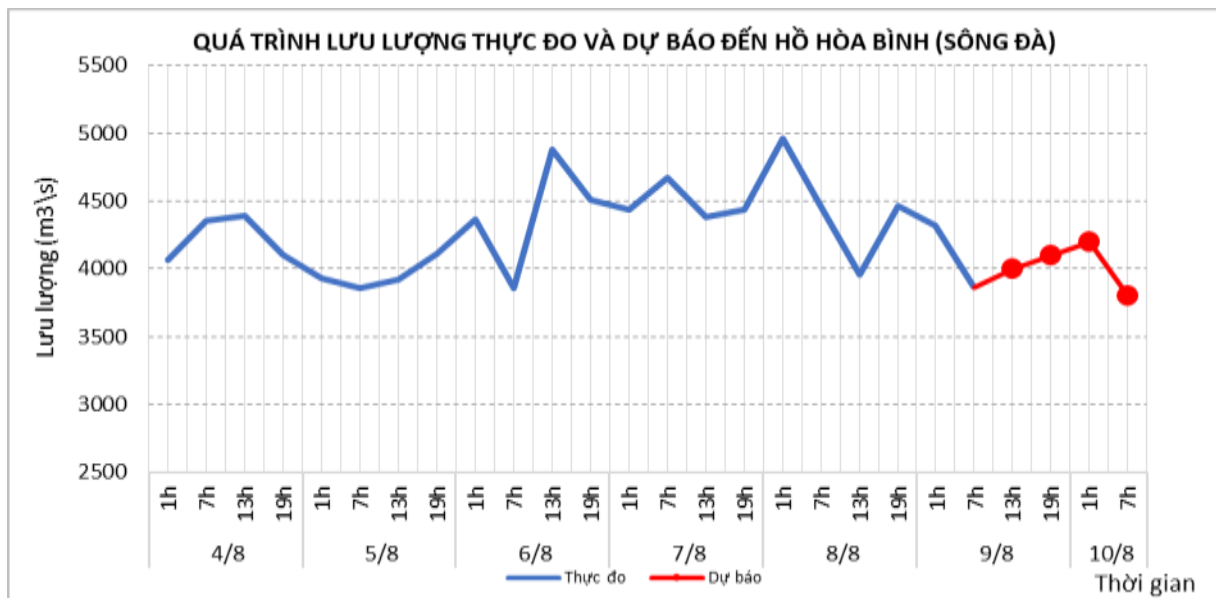
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết của thủy điện tuyến trên.



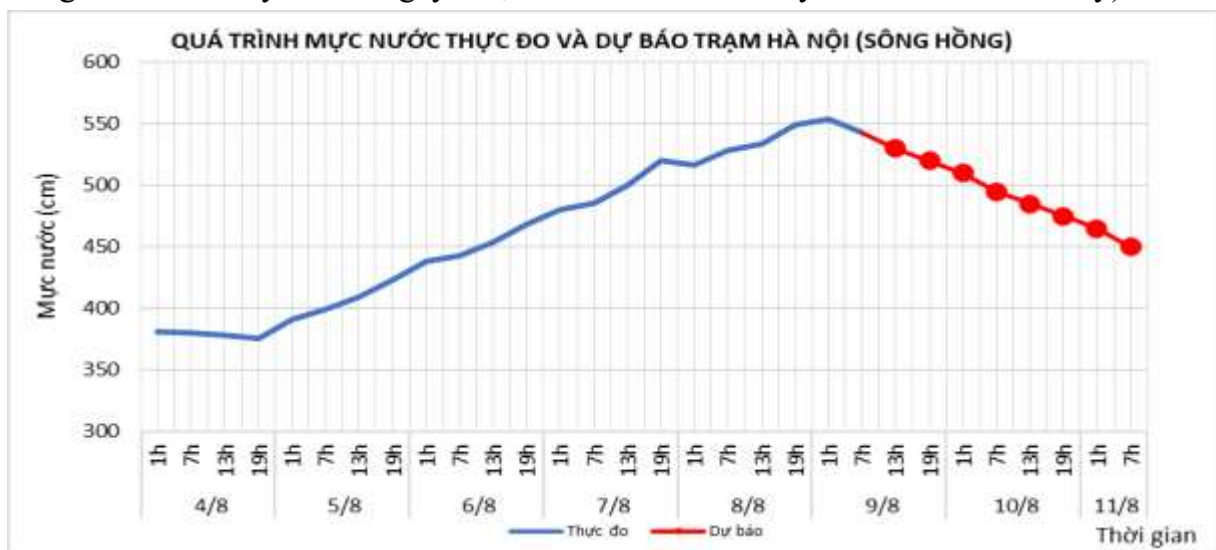
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng đang biến đổi chậm, mức nước tại trạm thủy văn Hà Nội lúc 7h ngày 09/08 là 5,43m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm thủy văn Hà Nội xuống dần (hồ Tuyên Quang đóng 01 cửa xả đáy lúc 8h ngày 9/8, hồ Hòa Bình vẫn duy trì mở 01 cửa xả đáy).



2. Lưu vực sông Thái Bình

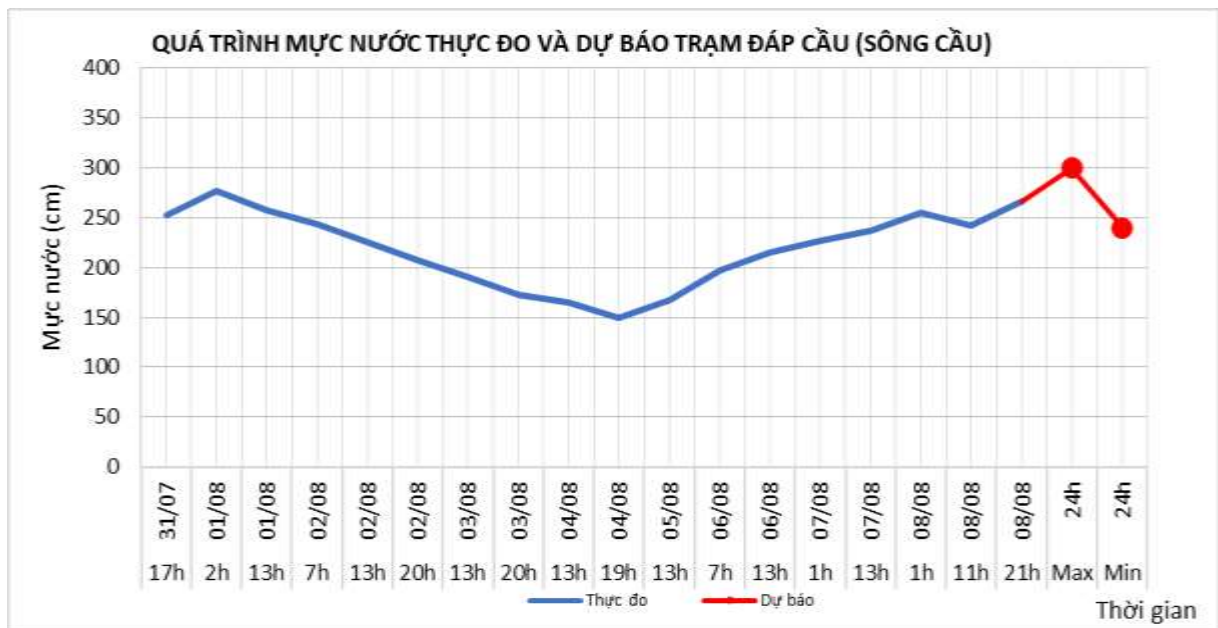
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tại trạm Đáp Cầu tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



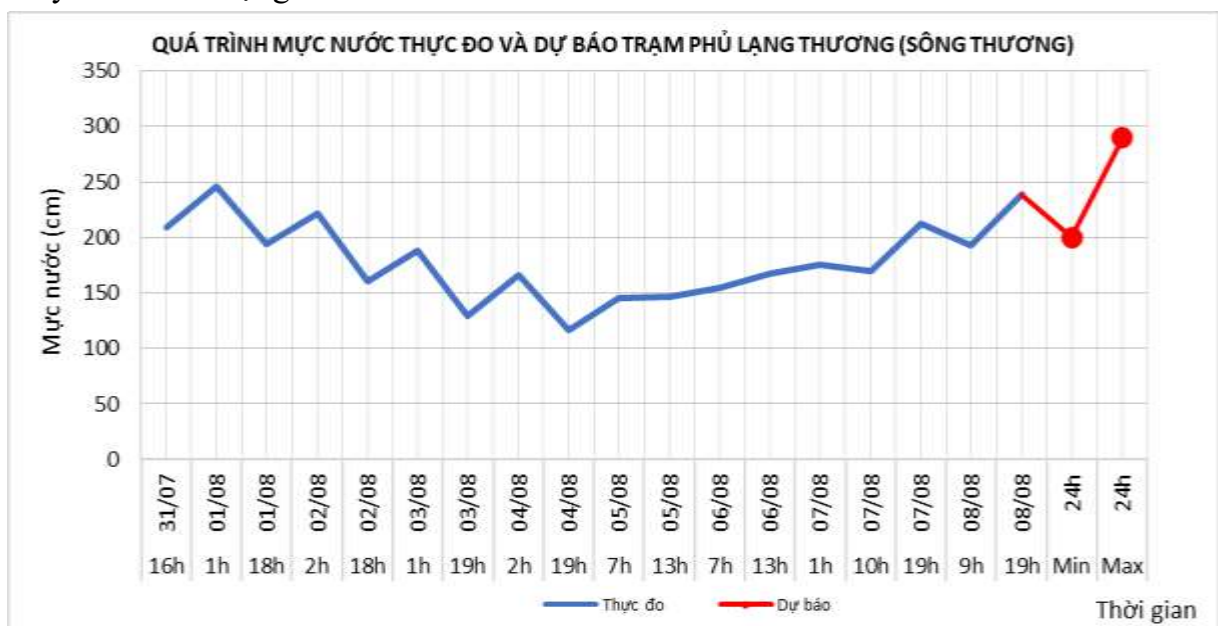
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương đang dao động theo ảnh hưởng thủy triều và thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại trạm Phủ Lạng Thương tiếp tục dao động theo ảnh hưởng thủy triều và thượng lưu.



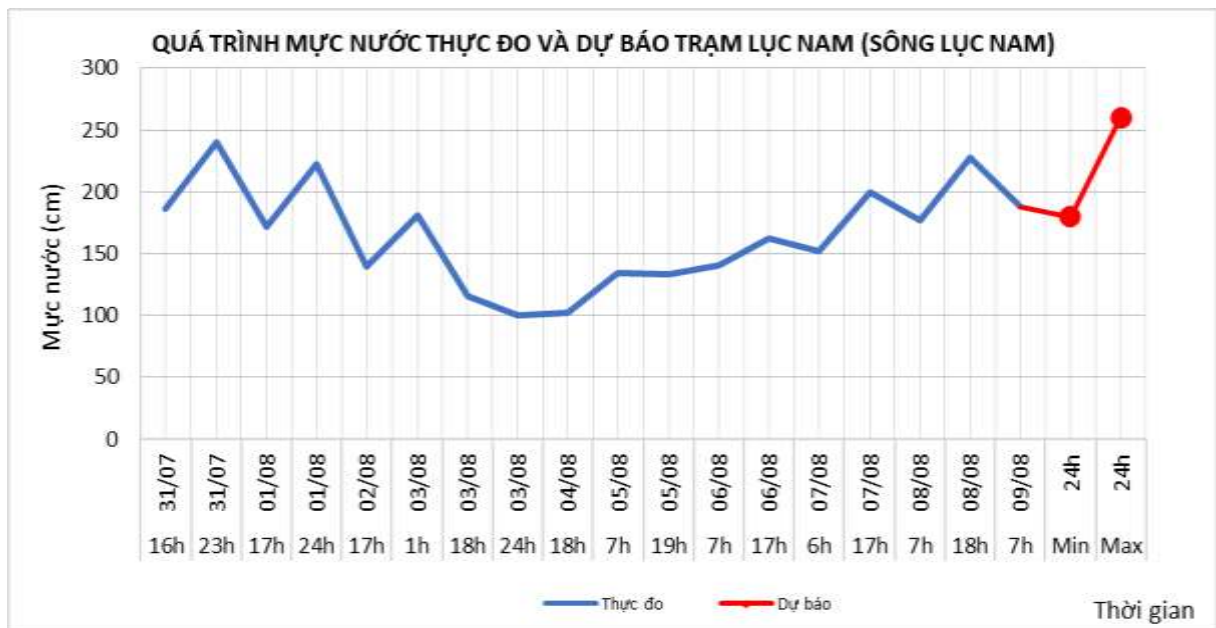
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam đang dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Lục Nam tại trạm Lục Nam tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.



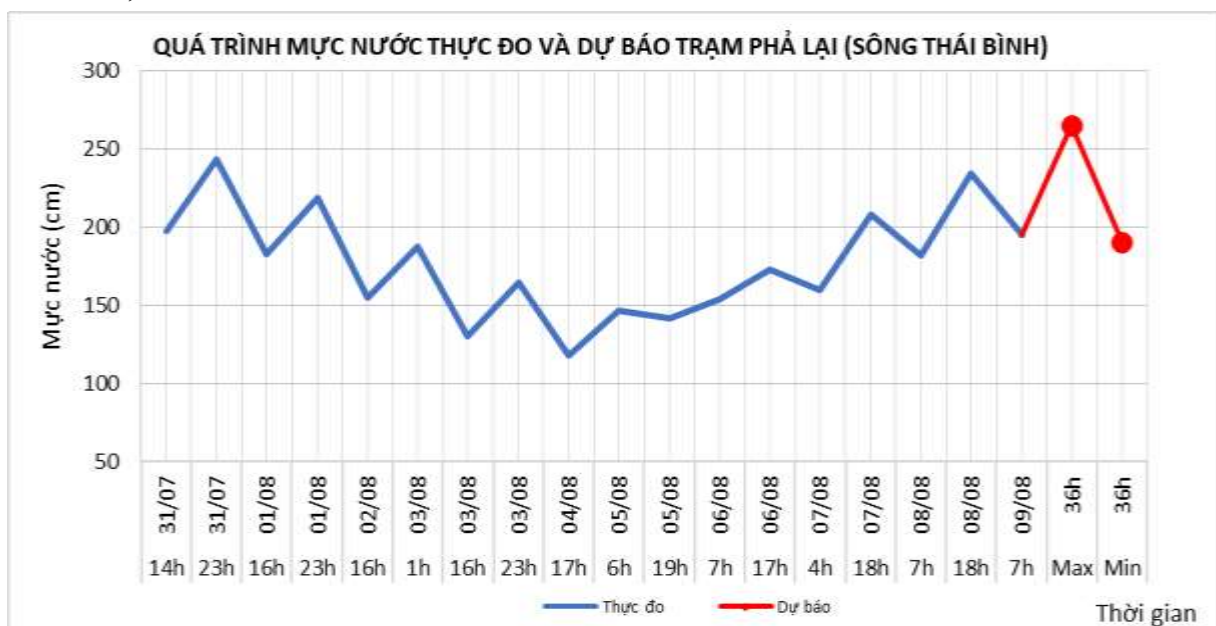
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Thái Bình dao động theo ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục dao động theo ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 2,65m; thấp nhất là 1,90m.



3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

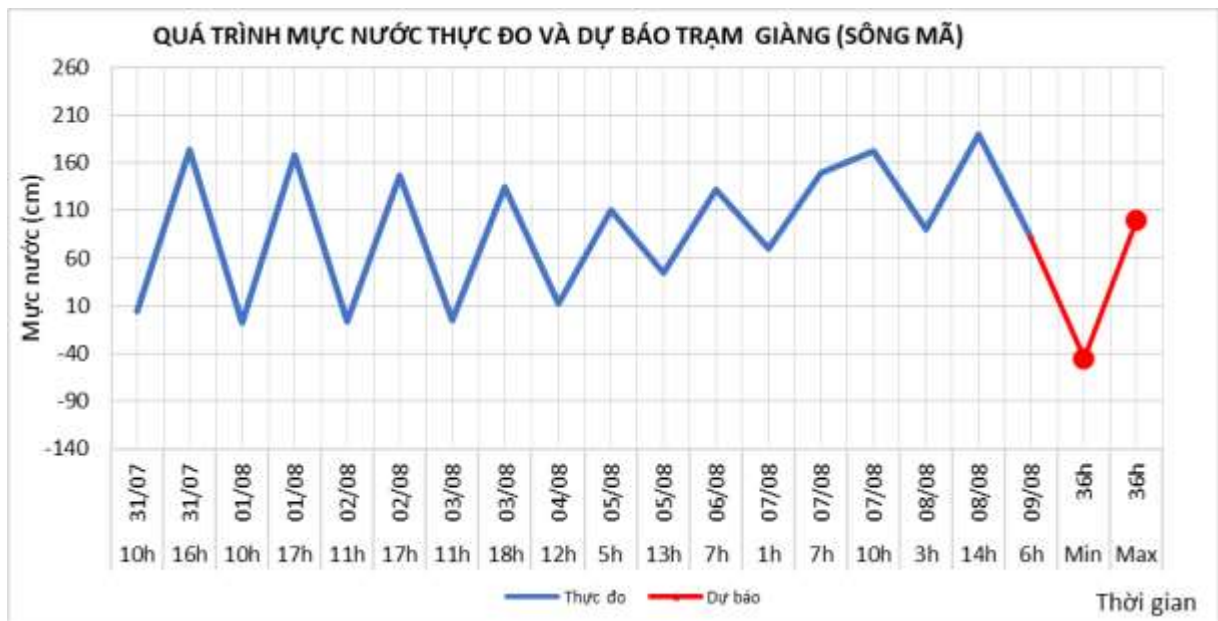
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu sông Mã đang xuống, hạ lưu tại trạm Giàng dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng sông Mã tiếp tục xuống, hạ lưu tại trạm Giàng có dao động.



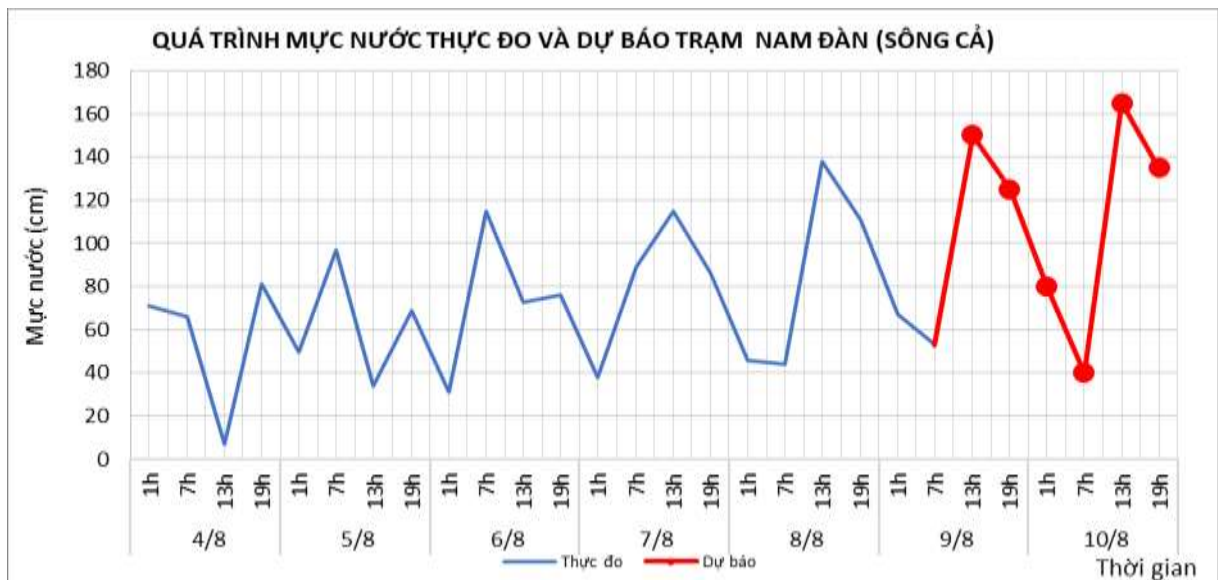
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Sáng qua (08/08), lũ thượng lưu sông Cả đã đạt đỉnh, đỉnh lũ tại trạm Mường Xén 139,41m (08h/08/08), dưới BĐ2 0,59m, sau đó xuống dần, trung lưu có dao động, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông sông Cả tiếp tục xuống, trung lưu có dao động, hạ lưu tại trạm Nam Đàn dao động theo triều.



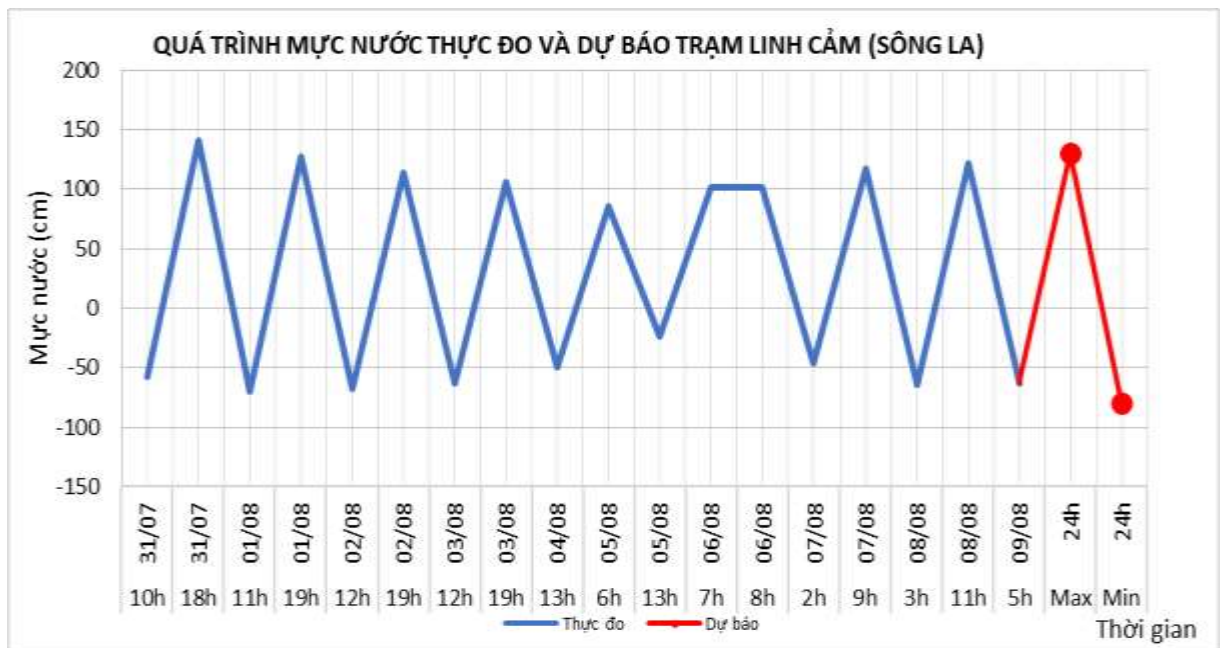
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố dao động theo xu thế xuống, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố dao động theo xu thế xuống, hạ lưu sông La dao động theo triều.



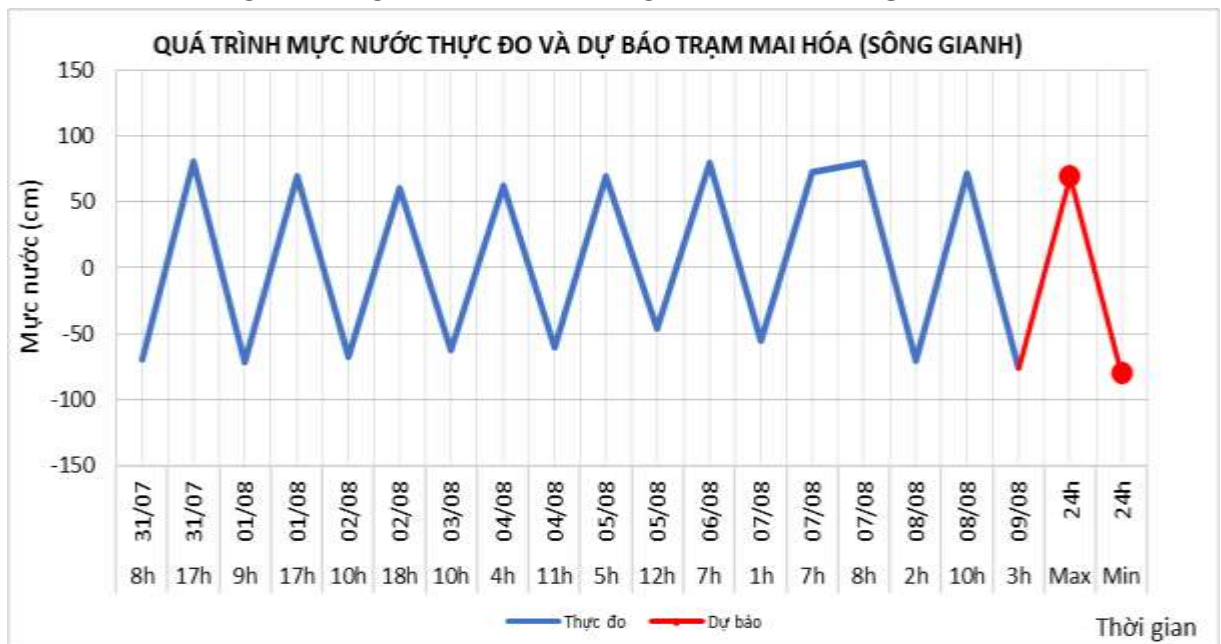
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Gianh biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Gianh có dao động, hạ lưu dao động theo triều.



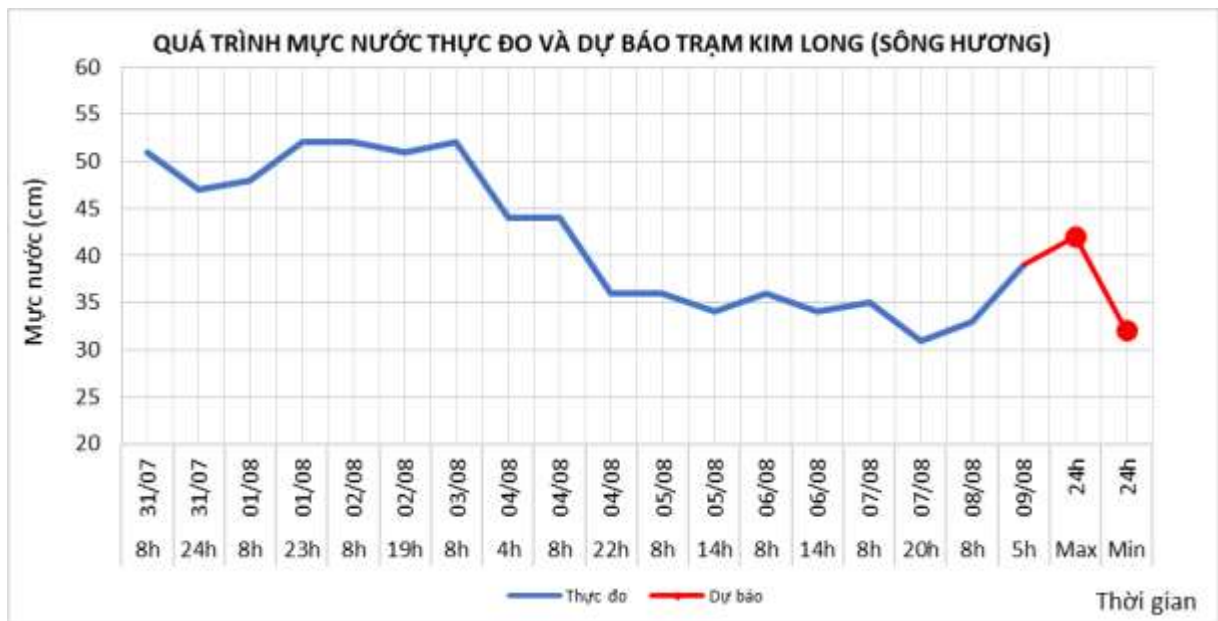
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hương biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Hương biến đổi chậm.



4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

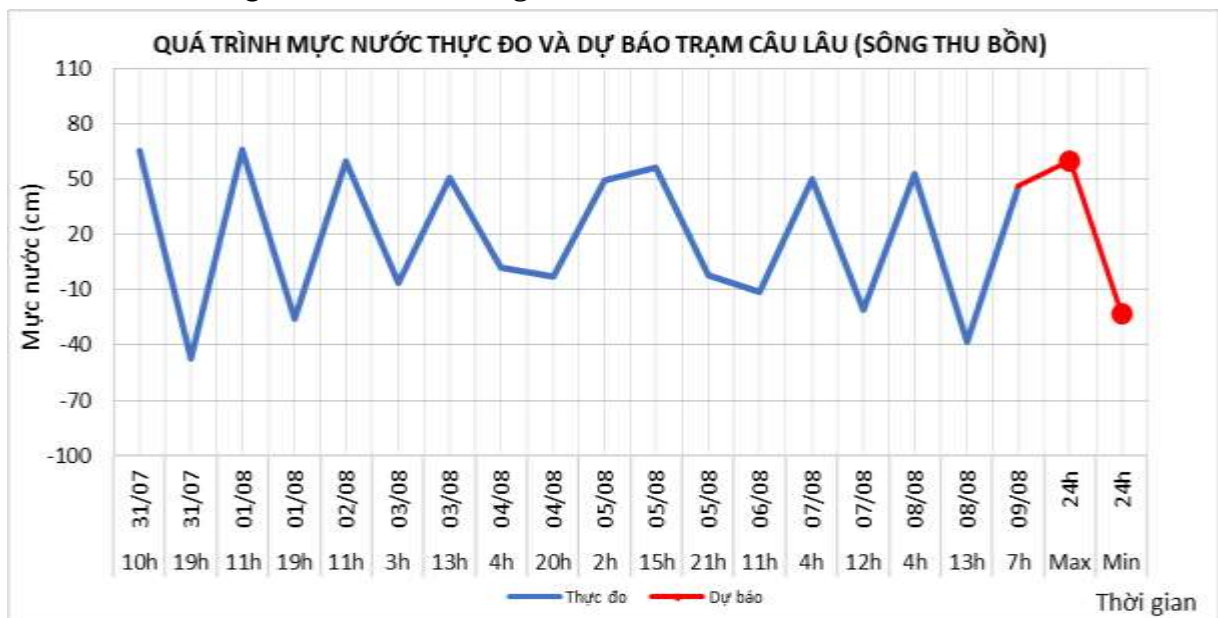
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu Thu Bồn biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn tiếp tục biến đổi chậm, hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



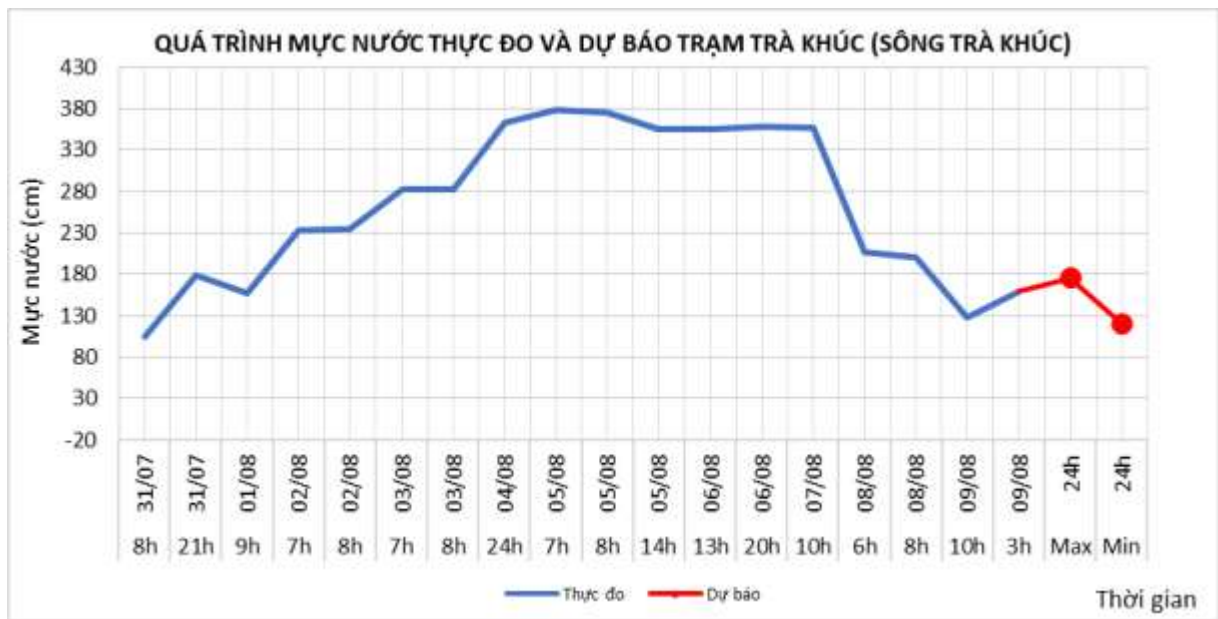
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Trà Khúc dao động do ảnh hưởng vận hành đập tràn.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Trà Khúc dao động do ảnh hưởng vận hành đập tràn.



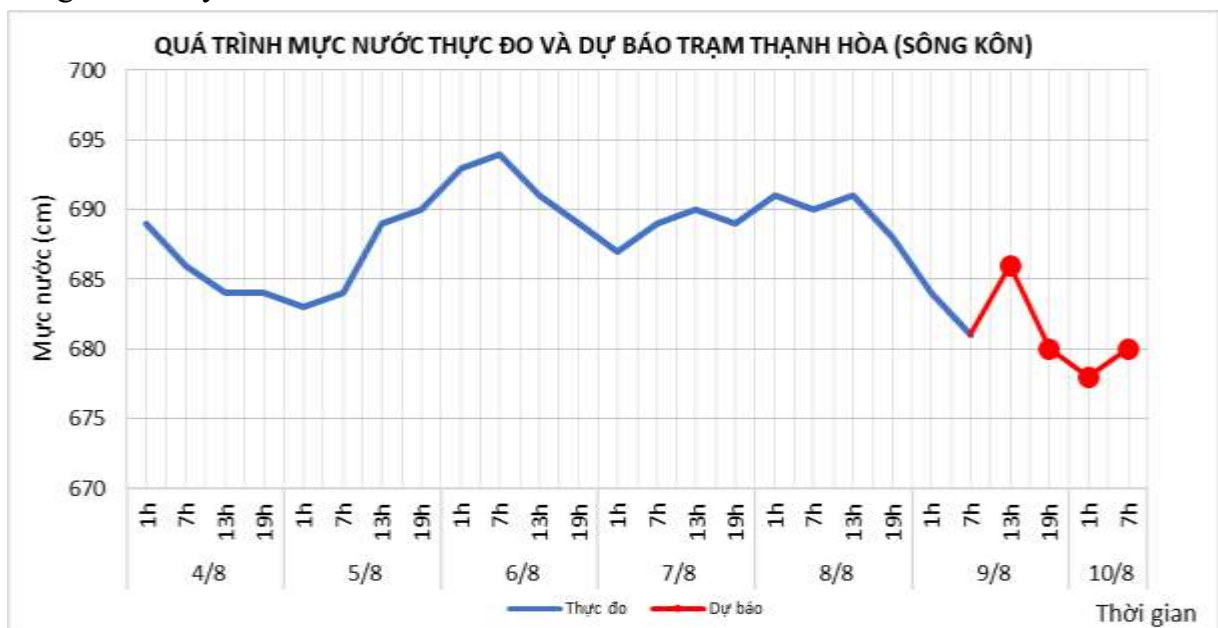
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Kôn tại trạm Thanh Hòa dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thanh Hòa tiếp tục dao động theo vận hành của công trình thủy lợi.



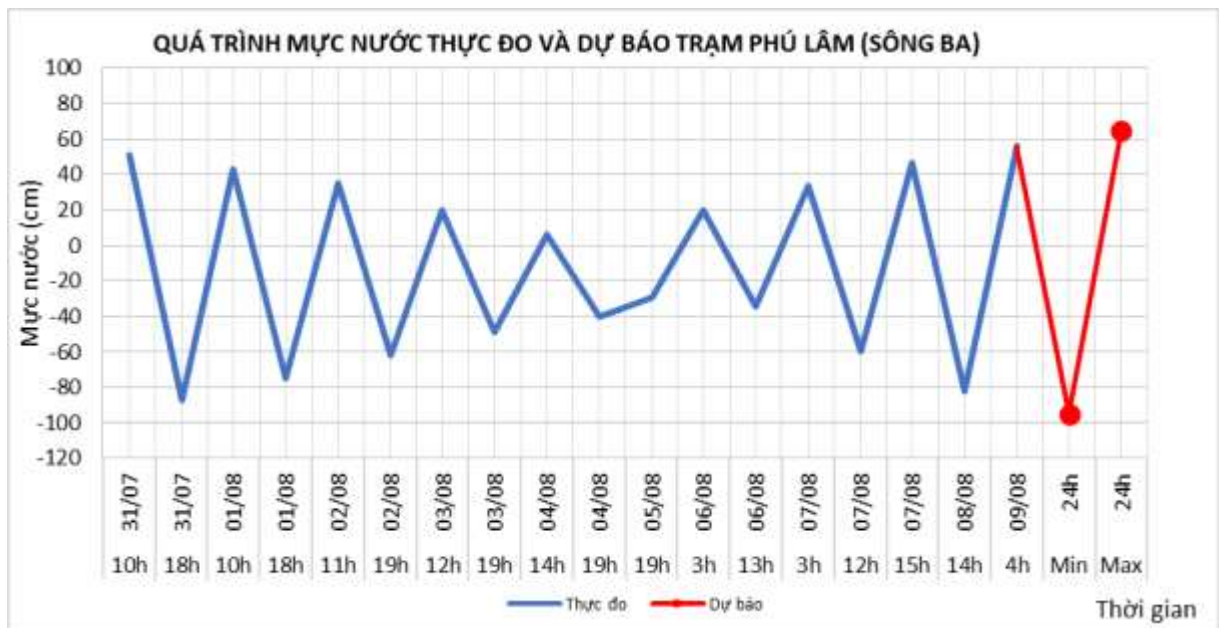
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Ba dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Ba tiếp tục dao động do chịu ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

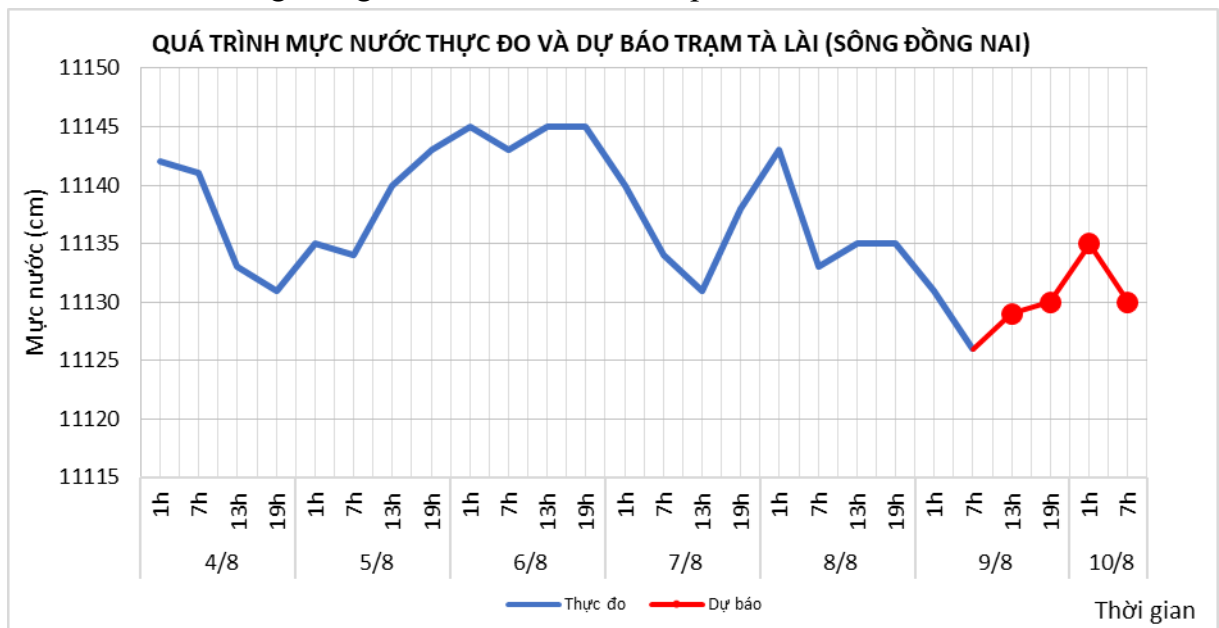
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài tiếp tục biến đổi chậm



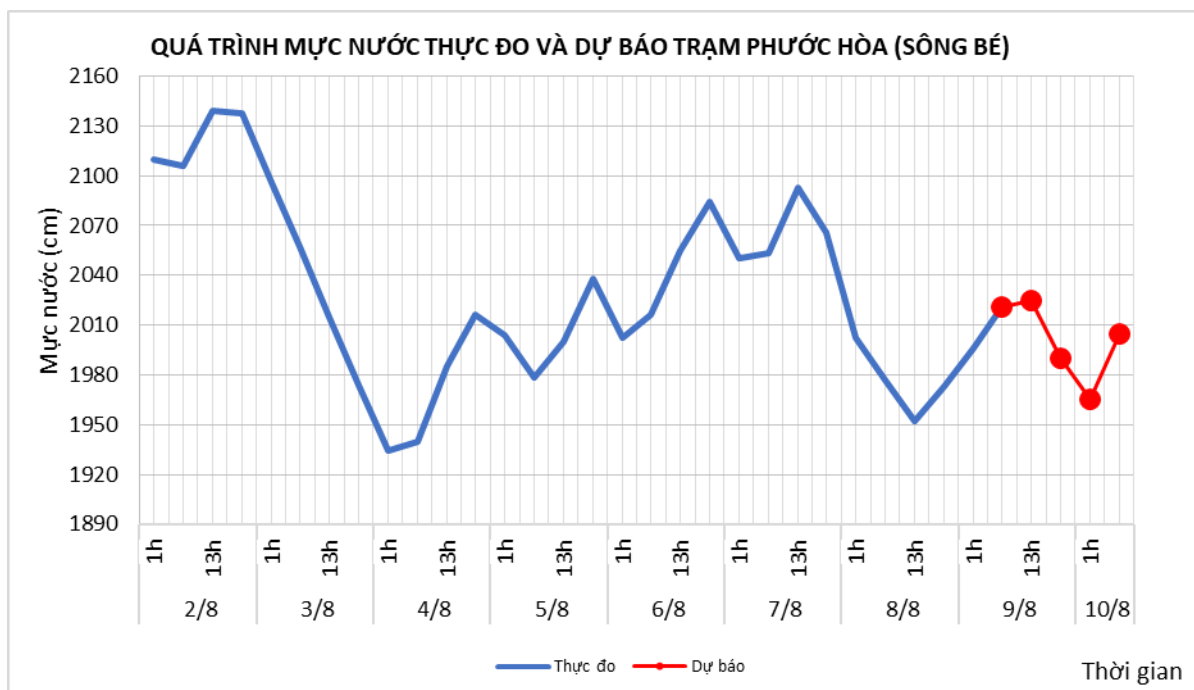
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện Tuyên trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ thủy điện Tuyên trên.



6. Lưu vực sông Mê Công

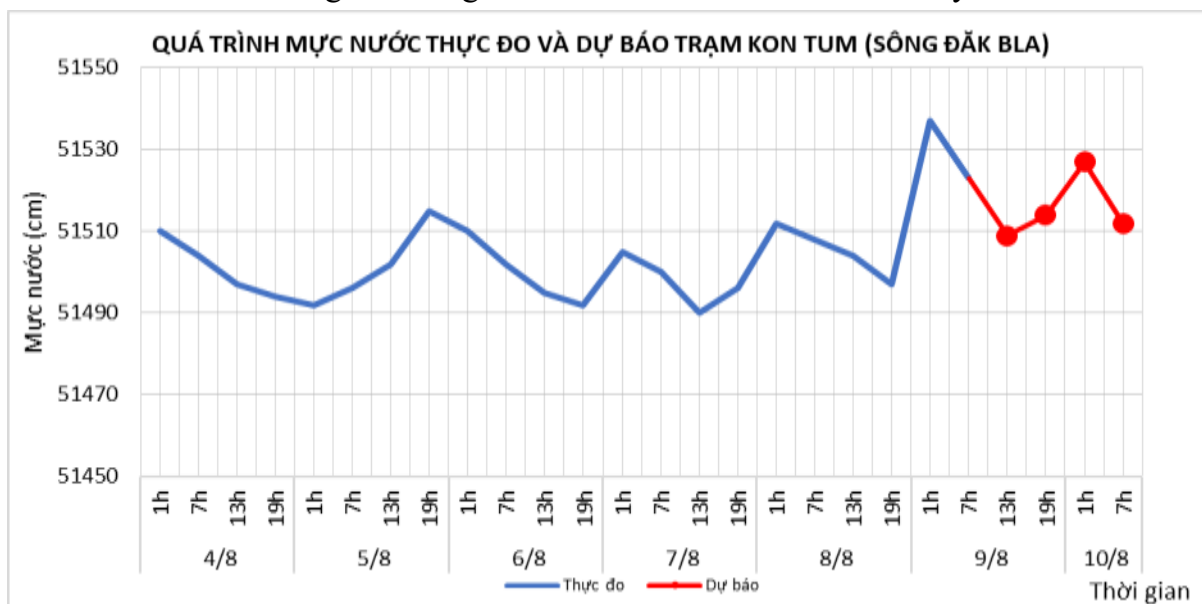
6.1. Sông Đắk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết của các hồ chứa thủy điện.



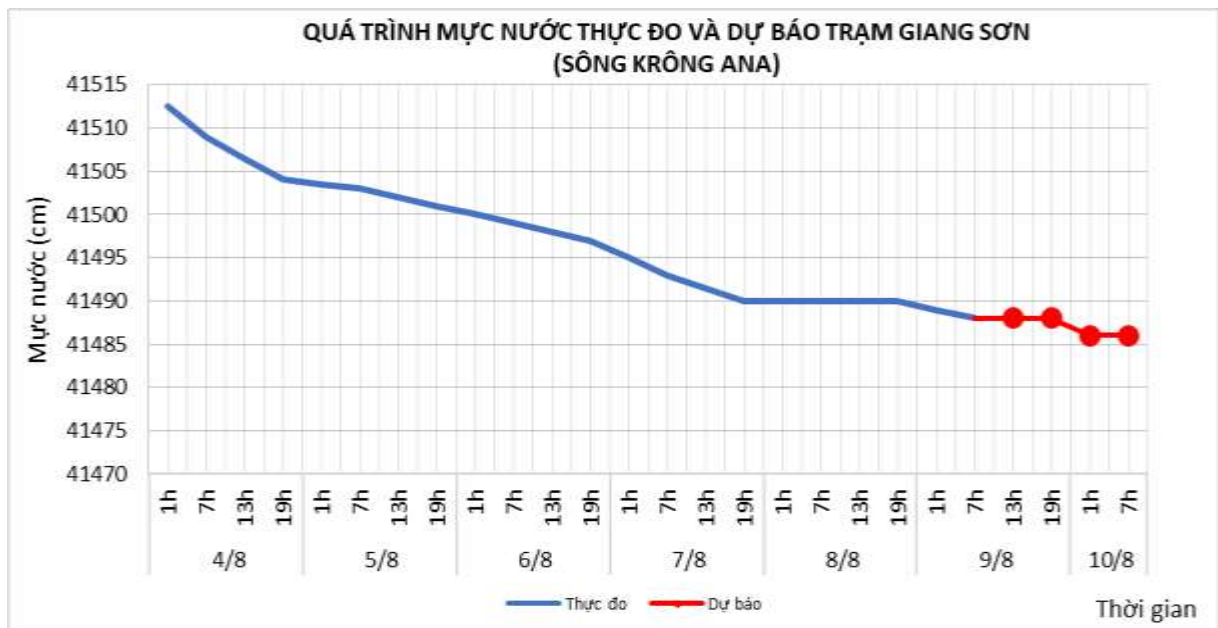
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Krông Ana tiếp tục biến đổi chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



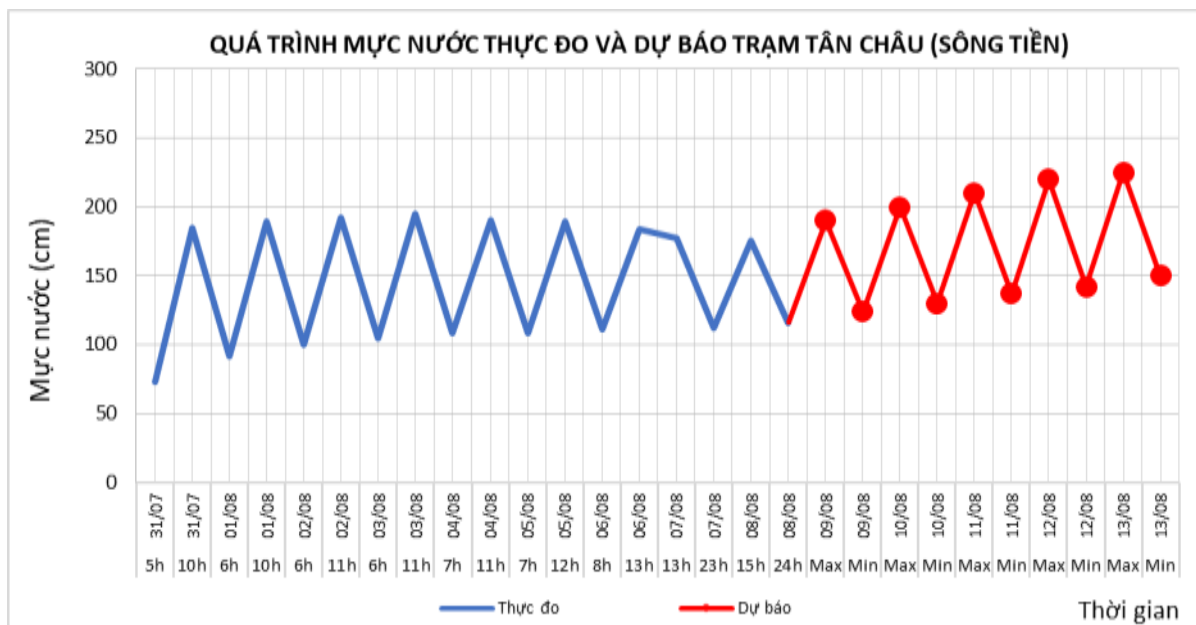
6.3. Sông Cửu Long

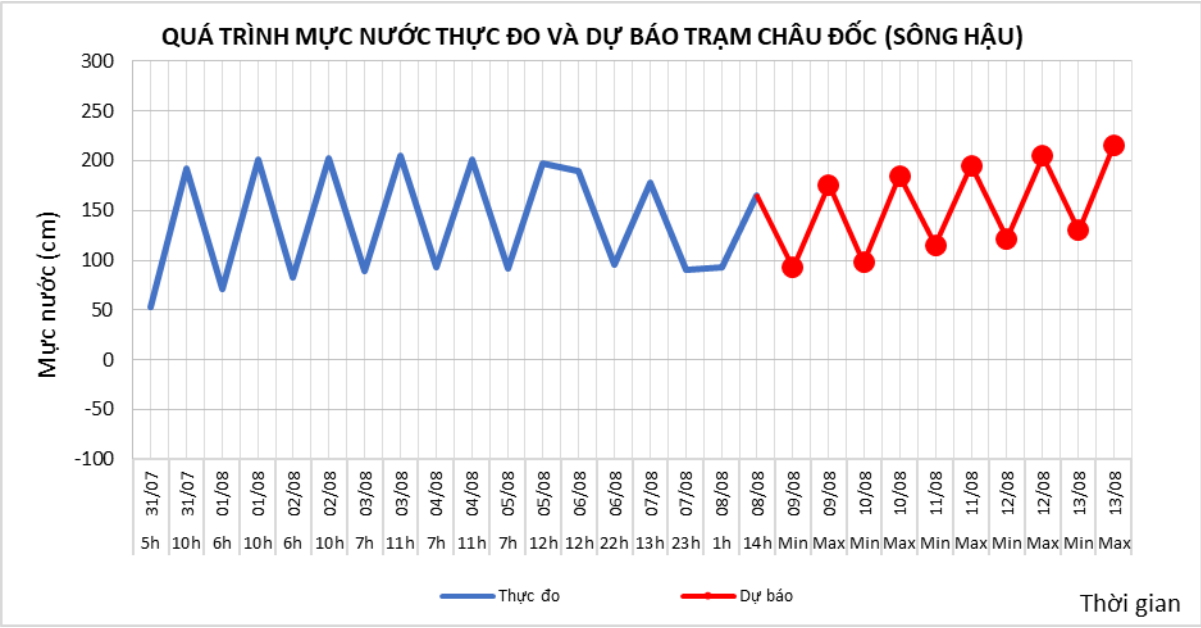
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 08/8 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 1,75m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 1,65m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long sẽ lên theo triều. Đến ngày 13/8, mức nước cao nhất ngày trên sông Tiền tại trạm Tân Châu ở mức 2,25m; trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc ở mức 2,15m.





II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-08/08	19h-08/08	1h-09/08	7h-09/08	13h-09/08		19h-09/08		1h-10/08		7h-10/08		13h-10/08		19h-10/08		1h-11/08		7h-11/08	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3957	4461	4317	3864	4000	↑	4100	↑	4200	↑	3800	↓								
Thao	Yên Bái	2928	2859	2814	2778	2750	↓	2745	↓	2740	↓	2760	↑								
Thao	Phú Thọ	1449	1435	1413	1393	1375	↓	1365	↓	1350	↓	1345	↓								
Lô	Tuyên Quang	1723	1688	1673	1677	1650	↓	1605	↓	1590	↓	1575	↓								
Lô	Vụ Quang	992	1001	1009	1000	990	↓	970	↓	950	↓	925	↓								
Hồng	Hà Nội	534	549	554	543	530	↓	520	↓	510	↓	495	↓	485	↓	475	↓	465	↓	450	↓
Cả	Nam Đàn	138	111	67	53	150	↑	125	↓	80	↓	40	↓	165	↑	135	↓				
Kôn	Thanh Hòa	691	688	684	681	686	↑	680	↓	678	↓	680	↑								
Đồng Nai	Tà Lài	11135	11135	11131	11126	11129	↑	11130	↑	11135	↑	11130	↓								
Bé	Phước Hòa	1952	1973	1996	2021	2025	↑	1990	↓	1965	↓	2005	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51504	51497	51537	51523	51509	↓	51514	↑	51527	↑	51512	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41490	41490	41488	41488	41488	→	41488	→	41486	↓	41486	→								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	266	↑	242	↑	300	↑	240	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	239	↑	193	↑	290	↑	200	↑
Lục Nam	Lục Nam	228	↑	188	↑	260	↑	180	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	235	↑	182	↑	265	↑	190	↑
Mã	Giàng (**)	190	↑	81	↑	210	↑	60	↓
La	Linh Cảm	122	↑	-63	↑	130	↑	-80	↓
Gianh	Mai Hóa	72	↓	-76	↓	69	↓	-80	↓
Hương	Kim Long	39	↑	33	↑	42	↑	32	↓
Thu Bồn	Câu Lâu	46	↓	-38	↓	60	↑	-23	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	0	↓	0	↓	175	↑	120	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	56	↑	-82	↓	65	↑	-95	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		08/08		09/08		10/08		11/08		12/08		13/08		08/08		09/08		10/08		11/08		12/08		13/08	
Sông Tiền	Tân Châu	175	↓	190	↑	200	↑	210	↑	220	↑	225	↑	116	↓	124	↑	130	↑	137	↑	142	↑	150	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	165	↓	176	↑	185	↑	195	↑	205	↑	215	↑	93	↑	93	→	98	↑	115	↑	122	↑	130	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 10/08
Tin phát lúc: 10h30’

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**

Phùng Tiến Dũng